

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HƯNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

---\*\*\*---

Bản án số: 57/2021/HSST  
Ngày 06/8/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

-----

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

\*\*\*

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HƯNG – TỈNH THÁI BÌNH**

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:***

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Nhung.

*Các hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Vĩnh và ông Lê Đình Cự.

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Thuận Yến- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng tham gia phiên tòa:*  
Ông Nguyễn Tiên Tráng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng, Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSST ngày 16/7/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXX - HS ngày 23/7/2021 đối với :

**Bị cáo:** **Trần Thị Thúy H**; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 11 tháng 9 năm 1984. Giới tính: Nữ;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 1, phường M T, thành phố Y B, tỉnh Y B. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Bố đẻ: Trần Văn L (đã chết); Mẹ đẻ : Lý Thị V, Chồng: Nguyễn Quang V, sinh năm 1986 (Đã ly thân không rõ địa chỉ). Con: có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 29/4/2021 đến ngày 05/5/2021 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.

*( Bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa)*

**Người chứng kiến**

**1. Ông Quách Văn T**, sinh năm 1960

Địa chỉ: Tổ 4, thị trấn Đ H, huyện Đ H, tỉnh Th B.

2. Ông Đào Văn C, sinh năm 1978  
Trú tại: Tổ 1, thị trấn Đ H, huyện Đ H, tỉnh Th B

**Người làm chứng**

Anh Lại Xuân Tr, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn T Th L, xã Đ T, huyện Đ H, Th B

(Đều vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến vụ án tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 25 phút ngày 29/4/2021, Tổ công tác Công an huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình phối hợp với Công an thị trấn Đông Hưng đang làm nhiệm vụ thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại khu vực gần ngã 3 Quốc lộ 10, địa phận thị trấn Đông Hưng có người phụ nữ khoảng 35 tuổi, cao khoảng 1m60, dáng người gầy, khoác áo khoác tối màu đang đi bộ có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã tiến hành xác minh, tiếp cận, yêu cầu người phụ nữ này dừng lại và mời ông Quách Văn T và anh Đào Văn C, chứng kiến để tiến hành kiểm tra. Sau khi được giải thích quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, người này khai tên là Trần Thị Thúy H và đã tự nguyện lấy từ túi quần bên phải đang mặc ra giao nộp cho tổ công tác 04 gói nhỏ, H khai là ma túy. Tổ công tác đã kiểm tra trong đó có: 02 gói được gói bằng nilon màu tím và 01 gói được gói bằng nilon màu đen, lượt tiếp theo gói bằng túi nilon trắng bên trong đều chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là ma túy loại Heroine); 01 gói được gói bằng túi nilon màu trắng có in hình các chữ nhiều màu bên trong có chứa chất dạng tinh thể trong suốt (nghi là ma túy đá). Tổ công tác đã niêm vật chứng và dẫn giải H về Ủy ban nhân dân thị trấn Đông Hưng để lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Sau khi bị bắt giữ và trong quá trình điều tra, Trần Thị Thúy H khai bản thân là người thường xuyên sử dụng ma túy. Quá trình sinh sống, H là người lao động tự do tại tỉnh Quảng Ninh, ngày 26/4/2021 H về thành phố Y B, mua ma túy mang theo về Thái Bình để sử dụng cho bản thân.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Hưng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị Thúy H tại phòng số 03 nhà nghỉ C X, thôn T Thượng L, xã Đ T, huyện Đ H, tỉnh T B nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 149/KLGĐMT-PC09 ngày 04/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục gửi giám định là ma túy, loại Heronie, khối lượng 4,1653 gam (Bốn phẩy một nghìn sáu trăm năm ba gam). Chất dạng tinh thể trong suốt gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,8972 gam (Một phẩy tám nghìn chín trăm bảy hai gam).

Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo; Cáo trạng số 55/CT- VKSDH ngày 15/7/202 đã truy tố bị cáo về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Trong phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng giữ quyền công tố tại phiên tòa phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội, đánh giá chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định vô tội, tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi vi phạm, hậu quả, nhân thân của bị cáo, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trên cơ sở đó đề nghị HĐXX kết tội bị cáo theo toàn bộ cáo trạng đã truy tố, đồng thời áp dụng Điểm n, khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạt bị cáo mức hình phạt từ **05 năm 06 tháng – 06 năm** tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo đồng thời đề nghị HĐXX xử lý vật chứng.

Tại phiên tòa, bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình cụ thể như sau: Khoảng 01 giờ 25 phút ngày 29/4/2021, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 03 gói nilon chứa 4,1653 gam Heronie và 01 gói nilon chứa 1,8972 gam Methamphetamine với mục đích để sử dụng cho bản thân bị Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an Thị trấn Đông Hưng bắt quả tang.

Bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng pháp luật vì vậy không trình bày lời bào chữa, cũng không trình bày ý kiến tranh luận về tội danh, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, điều luật áp dụng, mức hình phạt do Kiểm sát viên đề nghị.

Kết thúc phần tranh luận tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Do nghiện ma túy nên bị cáo đã vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận về việc làm của mình, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo được sớm trở về với gia đình.

### **PHẦN NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa hội đồng xét xử nhận định như sau:

[ 1] Về hành vi quyết định tố tụng:

Các tài liệu chứng cứ do Điều tra viên, Kiểm sát viên thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã tuân thủ các quy định của pháp luật. Đó là các tài liệu hợp pháp chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo. Căn cứ vào các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[ 2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa đúng như lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với cáo trạng số 55/CT - VKSDH ngày 15/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng đã truy tố.

Lời khai nhận tội của bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang do Công an huyện Đông Hưng lập hồi 02 giờ 35 phút ngày 29/4/2021; Kết luận giám định 149/KLGĐMT -PC09 ngày 04/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, lời khai của những người chứng kiến là ông Quách Văn T, anh Đào Văn C, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 01 giờ 25 phút ngày 29/4/2021, tại khu vực ngã ba, Quốc lộ 10, thuộc địa phận thị trấn Đông Hưng, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình, Trần Thị Thúy H có hành vi tàng trữ trái phép 4,1653 gam ma túy, loại Heronie và 1,8972 gam ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng chất ma túy là 6,0625 gam với mục đích sử dụng thì bị Công an huyện Đông Hưng phối hợp với Công an thị trấn Đông Hưng bắt quả tang.

Căn cứ Điều 4 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính Phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật Hình sự năm 2015, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

#### **Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

.....

*2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

.....

*e) Nhựa thuốc phiện, nhựa cần sa hoặc cao côca có khối lượng từ 500 gam đến dưới 01 kilôgam;*

*g) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

*h) Lá cây côca; lá khát (lá cây Catha edulis); lá, rễ, thân, cành, hoa, quả của cây cần sa hoặc bộ phận của cây khác có chứa chất ma túy do Chính phủ quy định có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 25 kilôgam;*

*i) Quả thuốc phiện khô có khối lượng từ 50 kilôgam đến dưới 200 kilôgam;*

*k) Quả thuốc phiện tươi có khối lượng từ 10 kilôgam đến dưới 50 kilôgam;*

- l) Các chất ma túy khác ở thể rắn có khối lượng từ 20 gam đến dưới 100 gam;*  
*m) Các chất ma túy khác ở thể lỏng có thể tích từ 100 mililit đến dưới 250 mililit;*  
*n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này;*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

[3] Về tính chất mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự an ninh an toàn xã hội. Bị cáo đã biết tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bất hợp pháp nhưng vẫn cố tình tàng trữ ma túy để sử dụng thỏa mãn nhu cầu của bản thân. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[ 4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[ 5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, lao động tự do không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, do vậy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: 03( ba) gói ma túy loại Heroine và 01( một) gói ma túy loại Methamphetamine thu giữ của Trần Thị Thúy H là chất Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Về nguồn gốc số ma túy quản lý của Trần Thị Thúy H: H khai mua của người đàn ông khoảng 45 tuổi ở khu vực bến xe thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái, Hằng không biết tên, địa chỉ với giá 1.000.000 đồng, nên không có căn cứ để xử lý.

Về nguồn gốc số tiền để mua ma túy Hằng khai do lao động mà có

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thúy H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng Điểm n, khoản 2 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Thị Thúy H **06(sáu) năm 03 (ba)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/4/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 4,0903 gam (bốn phẩy không nghìn chín trăm linh ba gam) ma túy loại Heronie và 1,7482 gam (một phẩy bảy nghìn bốn trăm tám mươi hai gam) ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong, trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày **16/7/2021**.

4. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thị Thúy H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 06/8/2021.

### Nơi nhận:

- Bị cáo
- Công an huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hưng
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình
- Chi cục T.HADS huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(đã ký)**

**Hà Thị Nhung**

**THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Hà Thị Nhung**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔNG HƯNG  
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 ngày 06 tháng 8 năm 2021. Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hưng.

### ***Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm :***

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: **Bà Nguyễn Thị Vĩnh và ông Lê Đình Cự**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSST ngày 16/7/2021 đối với

**Bị cáo : Trần Thị Thúy Hằng**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 11 tháng 9 năm 1984.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 1, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái. Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

### **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thúy Hằng phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

#### *Kết quả biểu quyết 3/3.*

2. Về hình phạt và điều luật áp dụng: Áp dụng Điểm nkhoản 2 Điều 249, Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Trần Thị Thúy Hằng **06(sáu) năm 03 (ba)** tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 29/4/2021.

#### *Kết quả biểu quyết 3/3*

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 4,0903 gam (bốn phẩy không nghìn chín trăm linh ba gam) ma túy loại Heronie và 1,7482 gam (một phẩy bảy nghìn bốn trăm tám mươi hai gam) ma túy loại Methamphetamine, được niêm phong, trong phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình hoàn trả mẫu vật giám định có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Hưng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng ngày **16/7/2021**.

#### *Kết quả biểu quyết 3/3*

4. Về án phí:



Áp dụng Điều 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án lệ phí Tòa án buộc bị cáo Trần Thị Thúy Hằng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án ngày 06/8/2021.

*Kết quả biểu quyết 3/3.*

Nghị án kết thúc lúc 10 giờ 30 phút cùng ngày . Biên bản lập xong đã thông qua các thành viên cùng nghe thống nhất kí tên.

**THÀNH VIÊN CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**